

Họ và tên:..... Lớp: 4A...

ÔN TẬP TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 4

ĐỀ SỐ 5

Câu hỏi 1: Câu: "Mẹ nấu chè hạt sen." thuộc kiểu câu nào?

a/ Ai là gì? b/ Ai làm gì? c/ Ai thế nào? d/ Khi nào?

Câu hỏi 2: Thành ngữ, tục ngữ nào sau đây viết chưa đúng?

a/ Kiến tha lâu cũng đầy tổ b/ Sông có khúc, người có lúc
c/ Cầu được ước thấy d/ Tốt gỗ hơn tốt nước ve

Câu hỏi 3: Đoạn văn sau có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

"Nhiều khi người ta ngửi thấy mùi thơm của hoa và nhựa cây từ sa bay đến, phảng phất và nhẹ nhàng. Trên trời xanh biếc có vài đám mây chẳng đứng đỉnh bay, giống hệt những chiếc thuyền buồm khoan thai lướt trên mặt biển. Bên ven rừng, hàng vạn con bướm nho nhỏ, vàng vàng bay phấp phới như muốn thi đua với khách đi đường.."

(Theo Hồ Chí Minh)

a/ 1 b/ 2 c/ 3 d/ 4

Câu hỏi 4: Dòng nào dưới đây chỉ toàn các từ viết đúng chính tả?

a/ sắp sếp, tinh sảo, bổ xung b/ sáng sửa, sản sinh, sinh động
c/ sinh đẹp, thời tiết, xấu xa d/ sương gió, sương sườn, sa xôi

Câu hỏi 5: Từ nào viết sai chính tả trong đoạn thơ sau?

Về với quê hương

Cồn cào nhớ những buổi trưa

Nơi có bụi che đu đưa đánh võng

Đất nẫu lỳ mai thủng miếng kê mông

Ô ăn quan đầy túi vỏ ốc đồng.

a/ che b/ trưa c/ kê d/ quan

Câu hỏi 6: Trong bài "Chuyện cổ tích về loài người" ai cho trẻ con sự hiểu biết?

a/ ông trời b/ người bố c/ người mẹ d/ người thầy

Câu hỏi 7: Giải câu đố:

*Lúc đầu thì đặc như hồ,
Thêm sắc cắt giấy như là dùng dao,
Thêm huyền lên mái nhà cao,
Đến khi mang nặng em nào cũng ư.*

Từ thêm sắc là gì?

a/ kéo b/ keo c/ bánh d/ trái

Câu hỏi 8: Trong bài "Hoa học trò" tác giả dùng hình ảnh "muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau" để ví với hình ảnh gì?

a/ lá phượng b/ cành phượng
c/ đóa hoa phượng d/ tán hoa phượng

Câu hỏi 9: "Bè xuôi sông La" chở gì?

a/ bày trâu b/ vôi vữa c/ gỗ d/ cá

Câu hỏi 10: Từ nào sau đây khác với các từ còn lại?

- a/ anh dũng b/ can đảm c/ nhút nhát d/ gan dạ

Câu hỏi 11: Giải câu đố:

*Để nguyên thuộc một loài chim,
Thêm vào dấu sắc nước liền chảy qua.
Dấu huyền tiếng vọng vang xa,
Thêm vào dấu hỏi kẻ ra người vào.*

Từ để nguyên là từ gì?

- a/ công b/ công c/ sâu d/ ca

Câu hỏi 12: Câu nào dưới đây không sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh?

- a/ Nhanh như sóc. b/ Mẹ em là bác sĩ.
c/ Mắt hiền sáng tựa vì sao. d/ Tiếng suối trong như tiếng hát xa.

Câu hỏi 13: Thành ngữ, tục ngữ nào sau đây viết sai?

- a/ Quạ tắm thì ráo, sáo tắm thì mưa
b/ Thiên binh vạn mã
c/ Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa
d/ Con lợn có béo cổ lòng mới ngậy

Câu hỏi 14: Dòng nào dưới đây gồm các từ viết đúng chính tả?

- a/ lom khom, lạng lẽ, lon xon
b/ trần chiếu, nghiêng ngả, phớ sá
c/ tron tru, diễn suất, chậm rãi
d/ xuất chúng, dử gìn, chậm chễ

Câu hỏi 15: Dấu gạch ngang trong câu sau có tác dụng gì?

Sầm Sơn – một thành phố biển tuyệt đẹp của tỉnh Thanh Hoá.

- a/ đánh dấu ý muốn nhấn mạnh
b/ đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói trong hội thoại
c/ đánh dấu phần chú thích trong câu
d/ đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê

Câu hỏi 16: Xác định vị ngữ trong câu: "Mỏ đại bàng dài và rất cứng".

- a/ dài và rất cứng b/ dài c/ rất cứng d/ mỏ đại bàng

Câu hỏi 17: Có bao nhiêu từ viết sai chính tả trong khổ thơ sau?

*" Tiếng chim cùng bé tưới hoa
Mát trong từng rọt nước hoà tiếng chim
Vòm cây xanh, đổ bé tìm
Tiếng nào giêng giữa trăm nghìn tiếng chung
Mà vườn hoa cũng lạ lùng
Nghiêng tai nghe đến không cùng tiếng chim."*

(Theo Định Hải)

- a/ 1 b/ 2 c/ 3 d/ 4

Câu hỏi 18: Có bao nhiêu từ láy trong đoạn văn sau:

Dáng tre vươn mộc mạc, màu tre tươi nhũn nhặn. Rồi tre lên cứng cáp, dẻo dai, vững chắc. Tre trông thanh cao, giản dị, chí khí như người.

a/ 1

b/ 2

c/ 3

d/ 4

Câu hỏi 19: Những câu thơ sau có trong bài thơ nào?

“Rộng lắm là mặt bể

Dài là con đường đi

Núi thì xanh và xa

Hình tròn là trái đất...”

a/ Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ

b/ Chợ Tết

c/ Bè xuôi sông La

d/ Chuyện cổ tích về loài người

Câu hỏi 20: Điền từ còn thiếu vào câu thơ sau:

" Mồ hôi mẹ rơi má em nóng

Vai mẹ gầy nhấp nhô làm gối."

(Theo Huy Cận)

a/ bức

b/ đo

c/ hồi

d/ nức

Câu hỏi 21: Trong bài "Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa", Trần Đại Nghĩa là tên do ai đặt cho ông ?

A. cha mẹ

B. Bác Hồ

C. ông bà

D. cô chú

Câu hỏi 22: Trong câu "Bè đi chiều thăm thì" tác giả dùng biện pháp nghệ thuật gì ?

A. so sánh

B. nhân hóa

C. hoán dụ

D. ẩn dụ

Câu hỏi 23: Trong bài "Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ", người mẹ mong cu Tai lớn lên sau này sẽ thế nào?

A. ngủ ngoan

B. đừng rời lưng mẹ

C. khỏe mạnh

D. học giỏi

Câu hỏi 24: Ngoài câu cầu khiến, em có thể dùng kiểu câu nào để yêu cầu, đề nghị?

A/câu phủ định

B/ câu cảm thán

C/ câu kể

D/ câu hỏi

Câu hỏi 25: Chủ ngữ trong câu Cuộc đời tôi rất bình thường là:

A. Tôi

B. Cuộc đời tôi

C. Rất bình thường

D. Bình thường

Câu hỏi 26: Các câu thơ dưới đây thuộc kiểu câu nào:

“Ruộng rẫy là chiến trường

Cuộc cày là vũ khí

Nhà nông là chiến sĩ”?

A. Ai là gì?

B. Câu cầu khiến

C. Ai thế nào?

D. Ai làm gì?

Câu hỏi 27: Có bao nhiêu động từ trong câu: “Anh tôi nghĩ cách rung chiếc chuông vàng trên cao kia.”?

A/ một

B/ hai

C/ ba

D/ bốn

Câu hỏi 28: Giải câu đố sau:

Để nguyên chăm chỉ kéo cày,

Thêm huyền thành lá trầu cay của bà.

Thêm sắc vô thốc tách ra,

Đố em đoán đúng đó là chữ chi?

Chữ để nguyên là chữ gì?

a/ tro b/ trầu c/ trâu d/ trấu

Câu hỏi 29: Câu thành ngữ, tục ngữ nào sau đây viết sai?

a/ Gan như cóc tía b/ Gan vàng dạ sắt
c/ Nước chảy đá mòn d/ Học giỏi cày giỏi

Câu hỏi 30: Đoạn văn sau có bao nhiêu lỗi chính tả?

“Ngoài đường, nửa khói mịt mù. Điều đó rất có lợi cho Ga-vrốt. Dưới màn khói và với thân hình bé nhỏ, cậu bé có thể tiến sa ngoài đường mà không ai trông thấy. Ga-vrốt dốc bẫy, tám bao đạn đầu tiên không có gì nguy hiểm lắm. Em nằm xuống rồi lại đứng thẳng lên, ẩn vào một góc cửa, rồi lại phốc ra, tới, lui, dốc cạn các bao đạn và chất đầy rỏ.”

a/ 2 b/ 3 c/ 4 d/ 5